

QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN
**SẢN PHẨM BẢO HIỂM
LIÊN KẾT CHUNG TRỌN ĐỜI
ĐÓNG PHÍ MỘT LẦN**

(Phiên bản: UL2020SP 01.2024)



(Được chấp thuận theo công văn số 7732/BTC-QLBH
ngày 24/06/2020 của Bộ Tài chính và điều chỉnh theo Quyết định số
46/2024/QĐ-TGD/MBAL ngày 19/06/2024 của Tổng giám đốc Công ty)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG	4
Điều 1 Quyền lợi bảo hiểm	4
Điều 2 Quyền lợi đầu tư	6
Điều 3 Bảo hiểm tạm thời	7
Điều 4 Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	9
CHƯƠNG II: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	12
Điều 5 Thứ tự ưu tiên của Người nhận Quyền lợi bảo hiểm	12
Điều 6 Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	13
Điều 7 Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	13
Điều 8 Giám định y tế, yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền	15
Điều 9 Thời gian giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	15
CHƯƠNG III: CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG	15
Điều 10 Từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm (Thời gian cân nhắc)	15
Điều 11 Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn theo yêu cầu	16
Điều 12 Khôi phục hiệu lực của Hợp đồng	16
Điều 13 Rút tiền từ Giá trị tài khoản	17
Điều 14 Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại	17
Điều 15 Thay đổi Số tiền bảo hiểm	18
Điều 16 Chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV	19
Điều 17 Chấm dứt hiệu lực hoặc tham gia thêm/khôi phục hiệu lực Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn	20
Điều 18 Tham gia (thêm) hoặc chấm dứt hiệu lực (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ	21
Điều 19 Thay đổi thông tin cá nhân, nơi cư trú, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	22
Điều 20 Chuyển giao Hợp đồng	23
Điều 21 Thừa kế Hợp đồng	23
Điều 22 Chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng	24
Điều 23 Kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm	25

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN 26

Điều 24	Quy định về Phí bảo hiểm và phân bổ Phí bảo hiểm	26
Điều 25	Gia hạn đóng Phí bảo hiểm.....	27
Điều 26	Các khoản phí	28
Điều 27	Giá trị tài khoản	29

CHƯƠNG V: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG 30

Điều 28	Thủ tục yêu cầu bảo hiểm	30
Điều 29	Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện	30
Điều 30	Nghĩa vụ cung cấp và bảo mật thông tin của MB Ageas Life	31
Điều 31	Nghĩa vụ kê khai của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm	32
Điều 32	Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế Hoa Kỳ đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)	34
Điều 33	Miễn truy xét.....	34
Điều 34	Chấm dứt Hợp đồng.....	35
Điều 35	Quyền và nghĩa vụ của MB Ageas Life	35
Điều 36	Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm	36
Điều 37	Giải quyết tranh chấp	37

CHƯƠNG VI: CÁC ĐỊNH NGHĨA 37

Điều 38	Các định nghĩa	37
---------	----------------------	----

CHƯƠNG I: QUYỀN LỢI CỦA HỢP ĐỒNG

Điều 1 Quyền lợi bảo hiểm

1.1 Quyền lợi đáo hạn

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi đáo hạn bằng Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) nếu Người được bảo hiểm còn sống vào Ngày đáo hạn Hợp đồng.

1.2 Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV)

1.2.1 Bên mua bảo hiểm có quyền lựa chọn một trong hai Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV như sau:

- Quyền lợi Cơ bản: bằng giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm và Giá trị tài khoản cơ bản; cộng với Giá trị tài khoản đóng thêm.
- Quyền lợi Nâng cao: bằng Số tiền bảo hiểm cộng với Giá trị tài khoản.

Giá trị của Quyền lợi tử vong hoặc TTTBVV được xác định tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV, tùy sự kiện nào xảy ra trước.

1.2.2 Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm nêu tại bảng dưới đây sẽ được sử dụng thay thế cho Số tiền bảo hiểm khi xác định Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Điểm 1.2.1:

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm
0	20% Số tiền bảo hiểm
1	40% Số tiền bảo hiểm
2	60% Số tiền bảo hiểm
3	80% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 tuổi trở lên	100% Số tiền bảo hiểm

1.2.3 Nếu Tuổi bảo hiểm từ 66 trở lên tại Ngày hiệu lực Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm chỉ được lựa chọn Quyền lợi Cơ bản theo Điểm 1.2.1.

Quyền lợi Nâng cao (nếu đang có hiệu lực) sẽ tự động chuyển thành Quyền lợi Cơ bản kể từ Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng tại Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu).

1.2.4 Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV, MB Ageas Life sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Khoản 1.2 này trừ đi Khoản Nợ (nếu có).

1.3 Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn

1.3.1 Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn thông thường

Khi Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản 1.3 đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do Tai nạn thông thường, và Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 được chấp nhận chi trả thì MB Ageas Life sẽ trả thêm Số tiền nêu tại bảng dưới đây nhưng không vượt quá Số tiền trả thêm tối đa, trừ đi Khoản nợ (nếu có):

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Số tiền trả thêm
0	20% Số tiền bảo hiểm
1	40% Số tiền bảo hiểm
2	60% Số tiền bảo hiểm
3	80% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 tuổi trở lên	100% Số tiền bảo hiểm

Số tiền trả thêm tối đa theo Điểm 1.3.1 này bằng 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng, trừ trường hợp MB Ageas Life và Bên mua bảo hiểm có thỏa thuận khác.

- 1.3.2** Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng
- Khi Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản 1.3 đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng, và Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 được chấp nhận chi trả thì MB Ageas Life sẽ trả thêm Số tiền nêu tại bảng dưới đây nhưng không quá Số tiền trả thêm tối đa, trừ đi Khoản nợ (nếu có):

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Số tiền trả thêm
0	40% Số tiền bảo hiểm
1	80% Số tiền bảo hiểm
2	120% Số tiền bảo hiểm
3	160% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 tuổi trở lên	200% Số tiền bảo hiểm

Số tiền trả thêm tối đa theo Điểm 1.3.2 này bằng 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng, trừ trường hợp MB Ageas Life và Bên mua bảo hiểm có thỏa thuận khác.

- 1.3.3** Bên mua bảo hiểm có quyền lựa chọn không tham gia Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản này khi Yêu cầu bảo hiểm hoặc có quyền chấm dứt hiệu lực trước hạn Quyền lợi bảo hiểm này khi Quyền lợi bảo hiểm này đang có hiệu lực.
- 1.4** Trong Thời hạn Hợp đồng, MB Ageas Life chỉ chấp nhận trả một lần cho Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 và một lần cho Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.3 (nếu có tham gia).
- 1.5** Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 nhưng không muộn hơn Ngày đáo hạn Hợp đồng.

Điều 2 Quyền lợi đầu tư

2.1 Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm sẽ được hưởng Khoản lãi tích lũy với Lãi suất cam kết tối thiểu tại từng Năm Hợp đồng như sau:

Lãi suất cam kết tối thiểu năm áp dụng cho	Năm hợp đồng						
	1	2	3	4-5	6-10	11-20	Từ 21 trở đi
Giá trị tài khoản cơ bản	4,5%	4%	4%	3%	1,5%	1%	0,5%
Giá trị tài khoản đóng thêm	1%						0,5%

2.2 Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng

MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng vào Giá trị tài khoản cơ bản như sau:

- Ngày đến hạn trả lần thứ nhất: tại Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng thứ 05;
- Ngày đến hạn trả các lần tiếp theo (không bao gồm Ngày đến hạn trả lần cuối cùng): tại Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng sau mỗi 05 năm tiếp theo;
- Ngày đến hạn trả lần cuối cùng: tại Ngày đáo hạn Hợp đồng, hoặc tại ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả theo Khoản 1.2, tùy ngày nào đến trước.

Tại Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng, để Bên mua bảo hiểm được hưởng Quyền lợi đến hạn này thì Hợp đồng cần đáp ứng các điều kiện sau:

- Hợp đồng đang có hiệu lực;
- Phí bảo hiểm cơ bản đã được đóng đầy đủ trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này.

Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng tại mỗi ngày đến hạn chi trả được xác định bằng 20% tổng Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này, nhưng áp dụng Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản không vượt quá 7%/năm.

Thời hạn xét thưởng được xác định như sau:

- Thời hạn xét thưởng lần 1: Trong 05 Năm Hợp đồng đầu tiên;
- Thời hạn xét thưởng các lần tiếp theo (không bao gồm Thời hạn xét thưởng lần cuối): Trong mỗi 05 Năm Hợp đồng tiếp theo;
- Thời hạn xét thưởng lần cuối liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng lần cuối cùng: Trong Thời hạn Hợp đồng có hiệu lực còn lại tính từ Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thường duy trì Hợp đồng liền trước Ngày đáo hạn Hợp đồng hoặc liền trước ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả theo Khoản 1.2, tùy ngày nào đến trước.

Điều 3 Bảo hiểm tạm thời

3.1 Thời gian Bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm hoàn tất nộp Yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ước tính. Nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn xảy ra trong thời gian Bảo hiểm tạm thời, bất kể Người được bảo hiểm có bao nhiêu (Hồ sơ) Yêu cầu bảo hiểm đang được MB Ageas Life xem xét, MB Ageas Life sẽ thanh toán số tiền lớn hơn giữa:

- a) Tổng Số tiền bảo hiểm theo tất cả các Yêu cầu bảo hiểm của các Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cho Người được bảo hiểm đang được MB Ageas Life xem xét chấp nhận bảo hiểm nhưng không quá 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; và
- b) Tổng Phí bảo hiểm ước tính đã đóng cùng với (các) Yêu cầu bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cho Người được bảo hiểm đang được MB Ageas Life xem xét chấp nhận bảo hiểm.

3.2 Loại trừ đối với Bảo hiểm tạm thời:

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các trường hợp sau đây trong thời gian Bảo hiểm tạm thời, MB Ageas Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời theo Khoản 3.1 và sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi):

- a) Do tai nạn xảy ra trước ngày hiệu lực bảo hiểm tạm thời theo Khoản 3.1; hoặc
- b) Không phải do nguyên nhân Tai nạn; hoặc
- c) Tự tử, tự gây thương tích hoặc tự gây Tai nạn, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- d) Do hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm; hoặc
- e) Do sử dụng ma túy và các tiền chất khác, hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện, các chất tương tự ma túy; hoặc
- f) Do sử dụng rượu bia hoặc thức uống có cồn trái quy định của pháp luật hiện hành.

3.3 Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt tại thời điểm xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây, tùy thuộc sự kiện nào đến trước:

- a) MB Ageas Life phát hành Hợp đồng; hoặc
- b) MB Ageas Life phát hành văn bản từ chối bảo hiểm hoặc tạm hoãn bảo hiểm; hoặc
- c) Xảy ra một trong các sự kiện nêu tại Khoản 3.1 và/hoặc Khoản 3.2; hoặc
- d) MB Ageas Life nhận được văn bản đề nghị huỷ bỏ Yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp này, MB Ageas Life sẽ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi) trừ đi Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có); hoặc
- e) Kết thúc thời hạn 30 ngày kể từ ngày Phí bảo hiểm ước tính được đóng cùng với Yêu cầu bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này, trừ khi MB Ageas Life thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản về việc gia hạn thời gian Bảo hiểm tạm thời.

3.4 Trường hợp Bảo hiểm tạm thời không phát sinh hiệu lực, MB Ageas Life không chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời theo Khoản 3.1 và chỉ hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi) trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

Các trường hợp Bảo hiểm tạm thời không phát sinh hiệu lực bao gồm:

- a) Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) cung cấp, kê khai không chính xác, không đầy đủ, không trung thực các thông tin trong Yêu cầu bảo hiểm mà nếu biết được các thông tin này MB Ageas Life sẽ từ chối chấp nhận bảo hiểm; hoặc
- b) Tuổi của Người được bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life.

3.5 Trường hợp MB Ageas Life không chấp nhận bảo hiểm theo Điểm b) Khoản 3.3, Bên mua bảo hiểm sẽ được hoàn lại Phí bảo hiểm ước tính đã đóng (không có lãi).

Điều 4 Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

4.1 Loại trừ áp dụng chung

MB Ageas Life không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1 nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- 4.1.1 Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- 4.1.2 Tự gây thương tích hoặc tự gây Tai nạn, cho dù đang trong bất kỳ trạng thái tinh thần nào; hoặc
- 4.1.3 Các hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng hoặc Người nhận Quyền lợi bảo hiểm. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có hành vi cố ý hoặc hành vi phạm tội, MB Ageas Life chỉ trả Quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm khác tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm này; hoặc
- 4.1.4 Nhiễm HIV hoặc các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, trừ trường hợp nhiễm HIV/AIDS trong khi đang thực hiện nhiệm vụ như là một nhân viên y tế hoặc công an, bộ đội, lực lượng chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; hoặc
- 4.1.5 Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; sử dụng rượu, bia, hoặc các chất kích thích, chất gây nghiện, ma túy và các tiền chất khác trái với quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- 4.1.6 Trộm cắp, tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng hoặc chống lại việc bắt giữ người hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
- 4.1.7 Tham gia các môn thể thao/giải trí hoặc hoạt động nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp bao gồm: lặn có bình dưỡng khí, nhào lộn trên không, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe, đấu bốc (boxing), săn bắn; hoặc
- 4.1.8 Lên, xuống, vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện vận chuyển hàng không, trừ khi Người được bảo hiểm là một hành khách đi trên các chuyến bay thương mại với các lịch trình thường xuyên trên các tuyến đường, lộ trình đã được xác lập trước; hoặc
- 4.1.9 Động đất, sóng thần, núi lửa, phản ứng hạt nhân, nhiễm phóng xạ, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học; hoặc

4.1.10 Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động, bạo loạn dân sự, khởi nghĩa, hành động theo mệnh lệnh chiến đấu hay thiết lập trật tự công cộng (ngoại trừ thực hiện theo nhiệm vụ đối với lực lượng vũ trang) và các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh; hoặc

4.1.11 Các Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh; hoặc

4.1.12 Các Tai nạn và/hoặc các Sự kiện bảo hiểm xảy ra trước ngày MB Ageas Life phát hành Hợp đồng.

4.2 Loại trừ bổ sung đối với Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn

Nếu Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.3 đang có hiệu lực, MB Ageas Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm này nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn và/hoặc các Sự kiện bảo hiểm xảy ra khi Quyền lợi bảo hiểm này chưa phát sinh hiệu lực hoặc trong thời gian Quyền lợi bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực; hoặc
- Không phải do Tai nạn; và/hoặc do nguyên nhân không thỏa mãn định nghĩa Tai nạn tại Khoản 38.54; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Quyền lợi bảo hiểm này, tùy ngày nào xảy ra sau.

MB Ageas Life cũng sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.3.2 nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV không phải do Tai nạn giao thông công cộng và/hoặc do nguyên nhân không thỏa mãn định nghĩa Tai nạn giao thông công cộng tại Khoản 38.56.

4.3 Loại trừ bổ sung đối với trường hợp thay đổi điều kiện Hợp đồng làm tăng Quyền lợi bảo hiểm

Khi các thay đổi điều kiện Hợp đồng làm tăng Phí bảo hiểm rủi ro đang có hiệu lực (bao gồm tăng Số tiền bảo hiểm, và/hoặc chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao, và/hoặc rút tiền từ Giá trị tài khoản), MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1 nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn xảy ra trước Ngày hiệu lực của (các) thay đổi điều kiện Hợp đồng này; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực của (các) thay đổi điều kiện Hợp đồng này.

4.4 Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các nguyên nhân tại Khoản 4.1 (trừ Điểm 4.1.12) và MB Ageas Life sẽ trả cho Bên mua bảo hiểm số lớn hơn giữa các giá trị sau, xác định tại thời điểm tử vong:

a) Tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) trừ đi các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có), các khoản rút một phần Giá trị tài khoản (nếu có) và Khoản nợ (nếu có); và

b) Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có).

4.5 Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm tử vong do nguyên nhân tại Điểm 4.1.12 thì giải quyết theo Điều 3.

- 4.6** Quy định tại Khoản 31.2 sẽ ưu tiên áp dụng nếu có sự mâu thuẫn với quy định tại Khoản 4.4.

CHƯƠNG II: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 5 Thứ tự ưu tiên của Người nhận Quyền lợi bảo hiểm

MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi bảo hiểm cho Người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên như sau:

- 5.1** Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 và Khoản 1.3 sẽ được trả cho Người thụ hưởng. Nếu Bên mua bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng hoặc Người thụ hưởng cá nhân đã tử vong hoặc Người thụ hưởng tổ chức đã chấm dứt hoạt động hoặc việc chỉ định Người thụ hưởng bị mất hiệu lực theo Khoản 20.3 thì MB Ageas Life sẽ trả cho:
- 5.1.1** Bên mua bảo hiểm (hoặc Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm đã tử vong mà không có Bên mua bảo hiểm mới) nếu Bên mua bảo hiểm là cá nhân.
- 5.1.2** Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức.
- 5.2** Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.1 và các khoản tiền khác (trừ trường hợp theo Khoản 5.1) mà MB Ageas Life phải trả theo Quy tắc, Điều khoản này sẽ được trả cho Bên mua bảo hiểm.
- 5.2.1** Trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân đã tử vong mà không có Bên mua bảo hiểm mới thì MB Ageas Life trả cho Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
- 5.2.2** Trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động mà không có Bên mua bảo hiểm mới thì MB Ageas Life trả cho Người được bảo hiểm (hoặc Người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm đã tử vong).
- 5.3** Trường hợp Bên mua bảo hiểm có yêu cầu thứ tự ưu tiên nhận Quyền lợi bảo hiểm khác với quy định tại Khoản 5.1 và Khoản 5.2, Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life sẽ lập thỏa thuận bằng văn bản, phù hợp với quy định của pháp luật. Văn bản này là bộ phận đính kèm Hợp đồng.

Điều 6 Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

- 6.1** Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life về Sự kiện bảo hiểm trong thời gian sớm nhất kể từ khi biết được Sự kiện bảo hiểm và cung cấp các chứng từ theo quy định để giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.
- 6.2** Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm phải lập hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm gửi tới MB Ageas Life trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm.
- 6.3** Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn nêu tại Khoản 6.2.
- 6.4** Quá thời hạn nêu tại Khoản 6.2, MB Ageas Life có quyền từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

Điều 7 Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

7.1 Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm cần cung cấp cho MB Ageas Life các giấy tờ sau để làm thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm:

7.1.1 Đối với yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm tử vong:

- Đơn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm và Giấy ủy quyền thu thập thông tin theo mẫu của MB Ageas Life đã được điền đầy đủ và chính xác; và
- Bản sao hợp pháp Giấy chứng tử; và
- Các giấy tờ, hồ sơ và các chứng từ gắn liền với Sự kiện bảo hiểm (như các chứng từ y tế, kết luận điều tra, hồ sơ tai nạn...); và
- Giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hoặc thỏa thuận cử người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật; và
- Bản sao hợp pháp giấy tờ tùy thân của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân); và
- Các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo yêu cầu của MB Ageas Life phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm: các chứng từ y tế liên quan đến Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh/Dị tật bẩm sinh, các chứng từ liên quan đến tình trạng không kê khai hoặc vi phạm nghĩa vụ kê khai theo Điều 31, Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ và Thẻ bảo hiểm y tế.

7.1.2 Đối với yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm TTTBVV:

- Đơn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm và Giấy ủy quyền thu thập thông tin theo mẫu của MB Ageas Life đã được điền đầy đủ và chính xác; và
- Bản sao hợp pháp kết quả giám định tình trạng thương tật do Hội đồng y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền tương đương theo quy định của pháp luật; và
- Các giấy tờ, hồ sơ và các chứng từ gắn liền với Sự kiện bảo hiểm (như các chứng từ y tế, kết luận điều tra, hồ sơ tai nạn...); và
- Giấy tờ hợp pháp chứng minh quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản, hoặc văn bản khai nhận di sản, hoặc thỏa thuận cử người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật; và
- Bản sao hợp pháp giấy tờ tùy thân của người nhận Quyền lợi bảo hiểm (Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân); và
- Các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo yêu cầu của MB Ageas Life phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm: các chứng từ y tế liên quan đến Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh/Dị tật bẩm sinh, các chứng từ liên quan đến tình trạng không kê khai hoặc vi phạm nghĩa vụ kê khai theo Điều 31, Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ và Thẻ bảo hiểm y tế.

7.1.3 Đối với yêu cầu giải quyết Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn:

Bao gồm các chứng từ tại Điểm 7.1.1 hoặc Điểm 7.1.2 và tài liệu chứng minh về sự kiện tử vong hoặc TTTBVV xảy ra do Tai nạn, bao gồm:

- Kết luận điều tra, hồ sơ Tai nạn được lập bởi cơ quan có thẩm quyền; và/ hoặc

- Các giấy tờ, hồ sơ và các chứng từ chứng minh Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng (nếu Sự kiện bảo hiểm xảy ra do Tai nạn giao thông công cộng).

7.2 Các Hồ sơ, giấy tờ nêu tại Khoản 7.1 do Bên thứ ba cung cấp và/hoặc xác nhận là bản gốc/bản sao được chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, hoặc bản sao hợp lệ được MB Ageas Life chấp thuận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life.

7.3 Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thu thập và cung cấp một cách đầy đủ và trung thực các giấy tờ cần thiết và các thông tin có liên quan theo Khoản 7.1 và tự thanh toán các chi phí để thu thập và cung cấp các giấy tờ, bằng chứng này.

Điều 8 Giám định y tế, yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền

8.1 MB Ageas Life được quyền kiểm tra, xác minh về rủi ro và hậu quả của rủi ro, thu thập tài liệu, bằng chứng liên quan để phục vụ cho việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm và Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm)/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ hợp tác, hỗ trợ để MB Ageas Life thực hiện việc này.

8.2 MB Ageas Life có quyền trưng cầu giám định và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hợp tác đối với yêu cầu giám định này tại các cơ quan giám định/chuyên viên giám định được chỉ định hoặc chấp thuận.

8.3 MB Ageas Life sẽ chi trả chi phí phát sinh từ các yêu cầu nêu tại Điều này.

Điều 9 Thời gian giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

9.1 MB Ageas Life có trách nhiệm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo Điều 7.

9.2 Trường hợp từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ gửi thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nêu rõ lý do từ chối.

9.3 Nếu Quá thời hạn nêu tại Khoản 9.1 (trừ trường hợp không do lỗi của MB Ageas Life), MB Ageas Life có trách nhiệm thanh toán thêm lãi chậm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trên số tiền chậm chi trả bồi thường cho số ngày quá hạn thanh toán theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội quy định tại thời điểm thanh toán.

CHƯƠNG III: CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG

Điều 10 Từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm (Thời gian cân nhắc)

10.1 Thời gian cân nhắc là hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng bảo hiểm.

10.2 Trong Thời gian cân nhắc theo Điều này, với điều kiện chưa xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng văn bản theo quy định của MB Ageas Life, và MB Ageas Life sẽ hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) trừ đi:

- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
- Chi phí khám sức khỏe (nếu có); và
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có), nhưng không vượt quá 500.000 đồng.

Điều 11 Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn theo yêu cầu

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản chấm dứt Hợp đồng và nhận Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại thời điểm Hợp đồng bị chấm dứt. Ngày chấm dứt hiệu lực được thể hiện trên văn bản chấp thuận chấm dứt Hợp đồng của MB Ageas Life.

Điều 12 Khôi phục hiệu lực của Hợp đồng

12.1 Trường hợp Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo Khoản 25.3 và Giá trị hoàn lại (nếu có) chưa được thanh toán, trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện gần nhất và trước Ngày đáo hạn Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bằng văn bản nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau theo quy định của MB Ageas Life:

- Người được bảo hiểm còn sống tại ngày khôi phục hiệu lực và đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định thẩm định của MB Ageas Life để được chấp nhận khôi phục bảo hiểm; và
- Bên mua bảo hiểm đóng đầy đủ các khoản tiền cần thiết để được khôi phục hiệu lực bao gồm:
 - Tổng Phí bảo hiểm cơ bản chưa đóng tính đến Ngày khôi phục hiệu lực; và
 - Khoản Phí bảo hiểm bổ sung cần thiết (nếu có); và
 - Phí bảo hiểm cần thiết của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có yêu cầu khôi phục); và
 - Khoản nợ (nếu có); và
 - Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life.

12.2 Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ được thể hiện trên văn bản chấp nhận khôi phục Hợp đồng. Trong thời gian Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện, MB Ageas Life không khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng đến hạn (nếu có) và Phí bảo hiểm rủi ro đến hạn của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) và không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với các rủi ro xảy ra với Người được bảo hiểm.

Điều 13 Rút tiền từ Giá trị tài khoản

13.1 Sau Thời gian cân nhắc theo Điều 10, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản với điều kiện sau:

- Số tiền rút mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu và không cao hơn mức tối đa theo quy định của MB Ageas Life; và
- Số tiền rút mỗi lần (nếu được MB Ageas Life chấp thuận) sẽ được rút theo thứ tự ưu tiên từ: (i) Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có); và/hoặc (ii) Giá trị tài khoản cơ bản nếu Số tiền rút vượt quá Giá trị tài khoản đóng thêm.

13.2 Bên mua bảo hiểm sẽ được nhận phần còn lại của Số tiền rút trừ đi Phí rút tiền theo Khoản 26.5 và Khoản nợ (nếu có).

13.3 Trường hợp có khoản tiền được rút từ Giá trị tài khoản cơ bản, nếu tại thời điểm rút tiền, Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.2 đang là Quyền lợi cơ bản, và Giá trị tài khoản cơ bản sau khi rút nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm thì Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh bằng số lớn hơn giữa: Giá trị tài khoản cơ bản sau khi rút; và Số tiền bảo hiểm trừ đi Số tiền rút từ Giá trị tài khoản cơ bản. Nếu Số tiền bảo hiểm sau điều chỉnh nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định, MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Số tiền rút hoặc từ chối yêu cầu rút tiền.

Bên mua bảo hiểm có thể đề nghị không điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm theo Khoản này nếu Người được bảo hiểm bổ sung cam kết tình trạng sức khỏe phù hợp với quy định của MB Ageas Life tại từng thời điểm.

Điều 14 Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại

14.1 Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có); và
- Giá trị tài khoản đóng thêm bằng 0; và
- Số tiền tối đa được tạm ứng bằng 80% Giá trị hoàn lại trừ đi Khoản nợ (nếu có).

14.2 Lãi phát sinh tương ứng với tổng Số tiền tạm ứng được xác định theo Lãi suất tạm ứng từ Giá trị hoàn lại áp dụng trong từng thời kỳ được công bố trên Trang thông tin điện tử (website) của MB Ageas Life.

14.3 Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả một phần/toàn bộ tổng Số tiền tạm ứng và lãi phát sinh vào bất kỳ thời điểm nào, phù hợp với quy định của MB Ageas Life.

14.4 Khi Hợp đồng đang có khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Khoản nợ vượt quá Giá trị hoàn lại và Bên mua bảo hiểm không được nhận lại bất cứ khoản tiền nào.

Điều 15 Thay đổi Số tiền bảo hiểm

15.1 Tăng Số tiền bảo hiểm

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, kể từ Năm Hợp đồng thứ 2 (hai) trở đi và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản tăng Số tiền bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- (i) Cung cấp bằng chứng về sức khỏe và các điều kiện có thể được bảo hiểm của Người được bảo hiểm (nếu được yêu cầu); và
- (ii) Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có); và
- (iii) Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) và không có bất kỳ Khoản khấu trừ hàng tháng nào và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ nào được bao gồm trong Khoản nợ; và
- (iv) Điều chỉnh tăng Phí bảo hiểm cơ bản (nếu cần thiết) kể từ Ngày hiệu lực tăng Số tiền bảo hiểm; và
- (v) Đóng đầy đủ các khoản tiền cần thiết bao gồm:
 - Phí bảo hiểm bổ sung tương ứng với mức tăng Số tiền bảo hiểm (nếu có); và

- Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life; và
- (vi) Số tiền bảo hiểm sau khi tăng không vượt quá Số tiền bảo hiểm tối đa do MB Ageas Life quy định tại từng thời điểm.

15.2 Giảm Số tiền bảo hiểm

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, kể từ Năm Hợp đồng thứ 2 (hai) trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản giảm Số tiền bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life với điều kiện Số tiền bảo hiểm sau khi giảm không thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu.

- 15.3** Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực thay đổi (tăng hoặc giảm) Số tiền bảo hiểm sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng. Phí bảo hiểm rủi ro, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới kể từ Ngày hiệu lực thay đổi Số tiền bảo hiểm.

Điều 16 Chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV

16.1 Chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao theo quy định của MB Ageas Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- (i) Cung cấp bằng chứng về sức khỏe và các điều kiện có thể được bảo hiểm của Người được bảo hiểm (nếu được yêu cầu); và
- (ii) Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có); và
- (iii) Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và không có bất kỳ Khoản khấu trừ hàng tháng nào và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ nào được bao gồm trong Khoản nợ; và
- (iv) Thanh toán Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life.

16.2 Chuyển đổi từ Quyền lợi nâng cao sang Quyền lợi cơ bản

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển đổi từ Quyền lợi nâng cao sang Quyền lợi cơ bản theo quy định của MB Ageas Life.

- 16.3** Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 16.1 và Khoản 16.2 sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.
- 16.4** Phí bảo hiểm rủi ro, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Quyền lợi bảo hiểm mới kể từ Ngày hiệu lực chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.2.3 và Khoản 16.3.

Điều 17 Chấm dứt hiệu lực hoặc tham gia thêm/khôi phục hiệu lực Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn

- 17.1 Chấm dứt hiệu lực trước hạn Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn**

- 17.1.1 Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản chấm dứt hiệu lực trước hạn Quyền lợi gia tăng bảo hiểm đang có hiệu lực theo Điểm 1.3.3.
- 17.1.2 Ngày chấm dứt hiệu lực của Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Điểm 1.3.3 sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.
- 17.1.3 Phí bảo hiểm rủi ro sẽ không bị khấu trừ đối với các Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản 1.3 trong trường hợp Bên mua bảo hiểm lựa chọn không tham gia Quyền lợi này hoặc Quyền lợi này đã chấm dứt hiệu lực.

17.2 Tham gia thêm/khôi phục hiệu lực Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn

- 17.2.1 Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, trường hợp Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản 1.3 chưa phát sinh hiệu lực hoặc đã chấm dứt hiệu lực theo Điểm 1.3.3 và Khoản 17.1, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bằng văn bản tham gia thêm hoặc khôi phục hiệu lực Quyền lợi gia tăng bảo hiểm này nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- (i) Cung cấp bằng chứng về sức khỏe và các điều kiện có thể được bảo hiểm của Người được bảo hiểm (nếu được yêu cầu); và
 - (ii) Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có); và
 - (iii) Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và không có bất kỳ Khoản khấu trừ hàng tháng nào và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ nào được bao gồm trong Khoản nợ; và
 - (iv) Đóng bổ sung Phí bảo hiểm (nếu cần thiết) theo quy định của MB Ageas Life; và
 - (v) Thanh toán Chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Ageas Life.
- 17.2.2 Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực (nếu tham gia thêm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực của Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Khoản 1.3 sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.
- 17.2.3 Phí bảo hiểm cơ bản, Phí bảo hiểm rủi ro, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng kể từ Ngày hiệu lực (nếu tham gia thêm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực theo Điểm 17.2.2.

Điều 18 Tham gia (thêm) hoặc chấm dứt hiệu lực (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ

- 18.1 Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu tham gia (thêm) các Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bổ trợ phù hợp với quy định của MB Ageas Life trong từng thời kỳ nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm của Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ/Sản phẩm bổ trợ đủ điều kiện tham gia (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ/(các) Sản phẩm bổ trợ; và
 - Phí bảo hiểm cơ bản của Sản phẩm chính đã được đóng đủ phù hợp với quy định của MB Ageas Life; và
 - Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và không có bất kỳ Khoản khấu trừ hàng tháng nào và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ nào được bao gồm trong Khoản nợ; và

- Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bảo trợ (nếu có) được đóng đủ; và
- Phí bảo hiểm cần thiết khác (nếu có) theo Khoản 25.3 và/hoặc Khoản 31.3 đã được đóng đầy đủ.

- 18.2** Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bảo trợ được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản cùng với Khoản khấu trừ hàng tháng.
- 18.3** Bên mua bảo hiểm đồng ý bằng văn bản khấu trừ Phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản phẩm bảo trợ từ Giá trị tài khoản phù hợp với quy định của MB Ageas Life.
- 18.4** Trường hợp được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực của (các) Quyền lợi bảo hiểm bảo trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bảo trợ sẽ được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 18.5** Khi (các) Quyền lợi bảo hiểm bảo trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bảo trợ đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản chấm dứt (các) Quyền lợi bảo hiểm bảo trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bảo trợ. Ngày chấm dứt hiệu lực của (các) Quyền lợi bảo hiểm bảo trợ và/hoặc (các) Sản phẩm bảo trợ sẽ được thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng.

Điều 19 Thay đổi thông tin cá nhân, nơi cư trú, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

19.1 Thay đổi thông tin cá nhân, nơi cư trú

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày có sự thay đổi về nơi cư trú, thông tin liên hệ (email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ), giấy tờ tùy thân của Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm cá nhân (chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy khai sinh) hoặc thông tin của Bên mua bảo hiểm tổ chức (tên tổ chức, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật), Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo cho MB Ageas Life bằng văn bản về sự thay đổi này.

MB Ageas Life sẽ không chịu trách nhiệm nếu không thể liên lạc được với Khách hàng do không thông báo thay đổi thông tin theo Khoản này.

- 19.2** Trường hợp Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm thay đổi nghề nghiệp/tính chất công việc, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.
- 19.3** Trường hợp Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 90 ngày trở lên, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho MB Ageas Life trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh.
- 19.4** Đối với các thay đổi theo Khoản 19.2 và/hoặc Khoản 19.3 (dù Bên mua bảo hiểm có thông báo hay không), MB Ageas Life có quyền thẩm định lại rủi ro có thể được bảo hiểm để (i) xác định lại mức Phí bảo hiểm rủi ro, và/hoặc (ii) loại trừ trách nhiệm bảo hiểm và/hoặc (iii) điều chỉnh Quyền lợi bảo hiểm, và/hoặc (iv) chấm dứt Hợp đồng; và/hoặc (v) từ chối chi trả một phần/toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Nếu Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Khoản này, Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life và MB Ageas Life sẽ chỉ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) tại thời điểm chấm dứt hiệu lực.
- 19.5** Hiệu lực của các thay đổi theo Điều này được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life.

Điều 20 Chuyển giao Hợp đồng

- 20.1** Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển giao Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life. Bên nhận chuyển giao phải đáp ứng các điều kiện theo Khoản 38.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm) và theo các quy định của pháp luật liên quan tại thời điểm chuyển giao.
- 20.2** Hiệu lực của việc chuyển giao theo Khoản 20.1 được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life. MB Ageas Life sẽ không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển giao này.
- 20.3** Sau khi việc chuyển giao có hiệu lực theo Khoản 20.2, Bên nhận chuyển giao sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng, kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến Hợp đồng. Người được bảo hiểm của Hợp đồng vẫn giữ nguyên. Việc chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng theo Điều 22 trước thời điểm chuyển giao sẽ tự động mất hiệu lực.

Điều 21 Thừa kế Hợp đồng

- 21.1** ***Trường hợp Bên mua bảo hiểm là cá nhân (không đồng thời là Người được bảo hiểm) tử vong khi Hợp đồng đang có hiệu lực:***
- 21.1.1** Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng theo quy định của pháp luật về thừa kế. Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì những người thừa kế này sẽ phải thỏa thuận chỉ định bằng văn bản cho một đại diện chung để có yêu cầu bằng văn bản đến MB Ageas Life. MB Ageas không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định của (những) Người thừa kế.
- 21.1.2** Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản để trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng nếu đáp ứng điều kiện theo Khoản 38.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm).
- 21.1.3** Nếu Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không đồng ý hoặc không đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới thì có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bằng văn bản và MB Ageas Life sẽ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại thời điểm chấm dứt hiệu lực.
- 21.2** ***Trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức chấm dứt hoạt động khi Hợp đồng đang có hiệu lực:***
- 21.2.1** Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có quyền yêu cầu bằng văn bản để trở thành Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng nếu đáp ứng điều kiện theo Khoản 38.8 (trừ quy định về có Yêu cầu bảo hiểm).
- 21.2.2** Trường hợp Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) không đồng ý hoặc không đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới thì có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng và MB Ageas Life sẽ trả Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại thời điểm chấm dứt hiệu lực.
- 21.2.3** Ngày Hợp đồng có Bên mua bảo hiểm mới (nếu có) hoặc Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng (nếu có) theo Điều này được thể hiện trên văn bản xác nhận của MB Ageas Life.

Điều 22 Chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng

- 22.1** Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, với sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm), Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản:
- a) Chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng và tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm giữa những Người thụ hưởng. Nếu không được chỉ định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ được nhận tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm bằng nhau. Quyền chỉ định này áp dụng cho cả trường hợp chỉ định Người thụ hưởng lần đầu khi Yêu cầu bảo hiểm hoặc chỉ định mới khi chưa chỉ định Người thụ hưởng hoặc chỉ định lại khi Người thụ hưởng là cá nhân tử vong hoặc Người thụ hưởng là tổ chức chấm dứt hoạt động hoặc việc chỉ định Người thụ hưởng tự động mất hiệu lực theo Khoản 20.3; và
 - b) Thay đổi Người thụ hưởng và/hoặc điều chỉnh tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm của những Người thụ hưởng.
- 22.2** Việc chỉ định và/hoặc thay đổi theo quy định tại Điều này chỉ có hiệu lực khi được thể hiện trên văn bản chấp thuận của MB Ageas Life. MB Ageas Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến việc chỉ định, thay đổi, điều chỉnh Người thụ hưởng và/hoặc tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, tổng tỷ lệ hưởng Quyền lợi bảo hiểm của những Người thụ hưởng không quá 100% Quyền lợi bảo hiểm.

Điều 23 kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm

- 23.1** *Trường hợp theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này:*
- 23.1.1 Phí bảo hiểm rủi ro và/hoặc các Quyền lợi bảo hiểm có liên quan sẽ được tính theo tuổi đúng và/hoặc giới tính đúng kể từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life. MB Ageas Life có quyền yêu cầu Bên mua bảo hiểm tăng Phí bảo hiểm cơ bản hoặc giảm Số tiền bảo hiểm để đảm bảo duy trì các quyền lợi của Hợp đồng theo tuổi đúng;
 - 23.1.2 Trường hợp việc kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính được phát hiện ra khi giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ điều chỉnh Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan theo tuổi và/hoặc giới tính đúng ứng với số Phí bảo hiểm rủi ro đã khấu trừ. Trong mọi trường hợp, Quyền lợi bảo hiểm sau điều chỉnh không cao hơn Quyền lợi bảo hiểm tương ứng trước điều chỉnh.
- 23.2** *Trường hợp theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này:*
- MB Ageas Life có toàn quyền quyết định việc chấm dứt hiệu lực Hợp đồng. Trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt, ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng được thể hiện trên văn bản của MB Ageas Life và MB Ageas Life sẽ trả cho Bên mua bảo hiểm số lớn hơn giữa:
- a) Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) tính đến thời điểm chấm dứt; và
 - b) Tổng Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) trừ đi:
 - Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
 - Các khoản rút một phần Giá trị tài khoản (nếu có); và

- Khoản nợ (nếu có); và
- Chi phí khám sức khỏe (nếu có); và
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành và quản lý Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có).

Trường hợp, việc kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính theo Khoản này được phát hiện ra khi giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm.

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM, CÁC KHOẢN PHÍ VÀ GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN

Điều 24 Quy định về Phí bảo hiểm và phân bổ Phí bảo hiểm

24.1 Phí bảo hiểm cơ bản

- 24.1.1 Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Phí bảo hiểm cơ bản phù hợp với Số tiền bảo hiểm, Tuổi bảo hiểm tại Ngày hiệu lực Hợp đồng, mức Phí bảo hiểm cơ bản tối thiểu/tối đa và quy định khác của MB Ageas Life.
- 24.1.2 Phí bảo hiểm cơ bản và phương thức thanh toán phí được thể hiện tại Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

24.2 Phí bảo hiểm đóng thêm

- 24.2.1 Khi Phí bảo hiểm cơ bản được đóng đầy đủ cho đến thời điểm hiện tại, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu đóng Phí bảo hiểm đóng thêm với điều kiện sau:
- Phí bảo hiểm đóng thêm mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu do MB Ageas Life quy định tại mỗi thời điểm; và
 - Trong mỗi Năm Hợp đồng, tổng số Phí bảo hiểm đóng thêm không vượt quá mức tối đa theo quy định của MB Ageas Life, phù hợp với quy định pháp luật.
- 24.2.2 MB Ageas Life có quyền đồng ý, từ chối hoặc điều chỉnh mức Phí bảo hiểm đóng thêm, phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp từ chối hoặc điều chỉnh Phí bảo hiểm đóng thêm, MB Ageas Life sẽ trả lại cho Bên mua bảo hiểm số tiền bị từ chối (không có lãi).
- 24.3 MB Ageas Life chịu trách nhiệm với những khoản Phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm đóng có xác nhận thu tiền do MB Ageas Life phát hành/thông báo theo mẫu phù hợp với quy định của pháp luật tại từng thời điểm và được công bố trên Trang thông tin điện tử (website) của Công ty.

24.4 Phân bổ Phí bảo hiểm

Trong mỗi Năm Hợp đồng, bất kỳ khoản Phí bảo hiểm nào do Bên mua bảo hiểm đóng sẽ được phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:

- (i) Phí bảo hiểm cơ bản đến hạn chưa đóng; và
- (ii) Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của (các) Sản phẩm bảo trợ không được khấu trừ từ Giá trị tài khoản (nếu có);
- (iii) Phần Phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được phân bổ cho Phí bảo hiểm đóng thêm phù hợp với quy định tại Khoản 24.2;

- 24.5** Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác đóng Phí bảo hiểm theo quy định của MB Ageas Life tại từng thời điểm và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các rủi ro và các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc đóng Phí bảo hiểm đó. MB Ageas Life không chịu trách nhiệm hoặc không có nghĩa vụ phải xác minh tính hiệu lực hoặc hợp pháp của bất kỳ khoản tiền nào được đóng nhân danh hoặc vì lợi ích của Bên mua bảo hiểm hoặc của bất kỳ trường hợp ủy quyền đóng tiền nào được thực hiện giữa Bên mua bảo hiểm và bất kỳ bên thứ ba nào. Nếu có bất kỳ truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc của các khoản thanh toán, MB Ageas Life có quyền yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản thanh toán đó.

Điều 25 Gia hạn đóng Phí bảo hiểm

- 25.1** Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 ngày kể từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có).
- 25.2** Trong thời gian gia hạn đóng phí, Khoản khấu trừ hàng tháng đến hạn và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) vẫn tiếp tục được khấu trừ từ Giá trị tài khoản hoặc được bao gồm trong Khoản nợ theo quy định của MB Ageas Life.
- 25.3** Nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm cần thiết theo quy định của MB Ageas Life trong thời gian gia hạn đóng phí theo Khoản 25.1, Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện bởi MB Ageas Life kể từ ngày liền sau thời gian gia hạn đóng phí theo Khoản 25.1 và Bên mua bảo hiểm không được nhận lại bất cứ khoản tiền nào.
- 25.4** Thời gian gia hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có) là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ nếu Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của (các) Sản phẩm bổ trợ không được đóng.
- 25.5** Nếu Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm cần thiết theo quy định của MB Ageas Life trong thời gian gia hạn đóng phí của (các) Sản phẩm bổ trợ theo Khoản 25.4, (các) Sản phẩm bổ trợ sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện bởi MB Ageas Life kể từ ngày liền sau thời gian gia hạn đóng phí theo Khoản 25.4.

Điều 26 Các khoản phí

26.1 *Phí ban đầu*

Đối với Phí bảo hiểm cơ bản: Phí ban đầu được xác định bằng 15% Phí bảo hiểm cơ bản.

Đối với Phí bảo hiểm đóng thêm: Phí ban đầu được xác định bằng 2% Phí bảo hiểm đóng thêm.

26.2 *Phí bảo hiểm rủi ro*

- 26.2.1** Phí bảo hiểm rủi ro được xác định theo Quyền lợi bảo hiểm rủi ro và tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro, phù hợp với tuổi, giới tính, nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm và các quy định đánh giá rủi ro của MB Ageas Life.

- 26.2.2 Tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro có thể được thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Trong trường hợp này, MB Ageas Life sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực theo Điều 11 nếu không đồng ý với việc thay đổi Tỷ lệ phí bảo hiểm rủi ro.

26.3 Phí quản lý Hợp đồng

- 26.3.1 Phí quản lý Hợp đồng được miễn trong Năm Hợp đồng đầu tiên.
- 26.3.2 Phí quản lý Hợp đồng được quy định là 35.000 (ba mươi lăm nghìn) đồng/tháng.
- 26.3.3 Nếu có sự thay đổi Phí quản lý Hợp đồng theo quy định tại Điểm 26.3.2, MB Ageas Life sẽ thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Mức thay đổi Phí quản lý Hợp đồng (nếu có) mỗi năm sẽ không vượt quá tỷ lệ lạm phát do Chính phủ công bố. Phí quản lý Hợp đồng sau khi thay đổi không vượt quá 60.000 đồng/tháng hoặc mức tối đa khác sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

26.4 Phí hủy bỏ Hợp đồng

Phí hủy bỏ Hợp đồng được khấu trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản và là giá trị nhỏ hơn giữa Giá trị tài khoản cơ bản và giá trị được xác định như sau:

Năm hợp đồng	1	2	3	Từ 4 trở đi
% Phí bảo hiểm cơ bản	15%	10%	5%	0%

26.5 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản

- 26.5.1 Miễn Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản đóng thêm
- 26.5.2 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản cho mỗi lần rút là giá trị lớn hơn giữa: Phí rút tiền tối thiểu theo Điểm 26.5.3; và giá trị được xác định bằng tích của:
- Tỷ lệ giữa Số tiền rút từ Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản cơ bản ngay trước thời điểm rút tiền; và
 - Phí hủy bỏ Hợp đồng ngay trước thời điểm rút.
- 26.5.3 Phí rút tiền tối thiểu từ Giá trị tài khoản cơ bản là 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho mỗi lần rút tiền, và có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

26.6 Phí quản lý Quỹ

Phí quản lý Quỹ tối đa tính trên Giá trị tài sản đầu tư của Quỹ liên kết chung là 2%/năm và có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

Điều 27 Giá trị tài khoản

Giá trị tài khoản (bao gồm Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm) sẽ biến động (tăng hoặc giảm) theo các trường hợp sau:

Các biến động	Giá trị tài khoản cơ bản	Giá trị tài khoản đóng thêm
Tăng	Khi được cộng thêm: - Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ (nếu có); và - Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản (nếu có); và - Quyền lợi duy trì Hợp đồng (nếu có); và - Điều chỉnh tăng khác (nếu có).	Khi được cộng thêm: - Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ (nếu có); và - Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có); và - Điều chỉnh tăng khác (nếu có).
Giảm	Khi trừ đi: - Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có); và - Số tiền rút từ Giá trị tài khoản cơ bản (nếu có); và - Điều chỉnh giảm khác (nếu có); và - Giá trị tài khoản cơ bản (nếu có) khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.	Khi trừ đi: - Khoản khấu trừ hàng tháng (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có); và - Khoản khấu trừ Phí bảo hiểm của (các) Sản phẩm bổ trợ (nếu có); và - Số tiền rút từ Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có); và - Điều chỉnh giảm khác (nếu có); và - Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu có) khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.

CHƯƠNG V: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 28 Thủ tục yêu cầu bảo hiểm

Khi có nhu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) hoàn tất Yêu cầu bảo hiểm và đóng Phí bảo hiểm ước tính của Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life.

Điều 29 Chấp nhận bảo hiểm có điều kiện

Trong trường hợp chấp nhận bảo hiểm với những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm: chấp nhận bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm điều chỉnh, Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro điều chỉnh, hoặc điều chỉnh phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm dựa trên kết quả thẩm định Yêu cầu bảo hiểm và/hoặc theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, MB Ageas Life sẽ gửi Thông báo bằng văn bản tới Bên mua bảo hiểm, trong đó ghi rõ những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này.

Hợp đồng chỉ được phát hành khi Bên mua bảo hiểm chấp thuận những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này và MB Ageas Life đã nhận đủ Phí bảo hiểm bổ sung (nếu có). Những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt được hai Bên chấp thuận nêu trên được đính kèm, làm thành bộ phận không tách rời của Hợp đồng hoặc được thể hiện rõ tại Yêu cầu bảo hiểm hoặc Chứng nhận bảo hiểm và được ưu tiên áp dụng nếu có sự khác biệt với Quy tắc, Điều khoản này.

Điều 30 Nghĩa vụ cung cấp và bảo mật thông tin của MB Ageas Life

30.1 Nghĩa vụ cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin

- 30.1.1 MB Ageas Life có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.
- 30.1.2 Trường hợp MB Ageas Life cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng. MB Ageas Life phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho bên mua bảo hiểm (nếu có).

30.2 Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng

MB Ageas Life cam kết không chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) cung cấp tại Hợp đồng cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- 30.2.1 Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro, phát hành Hợp đồng, thu Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, dịch vụ khách hàng, giải quyết chi trả Quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn, lưu trữ, xử lý và quản trị dữ liệu.
- 30.2.2 Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
- a) Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
 - b) Việc Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài Điểm 30.2.1 không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết Hợp đồng.

Điều 31 Nghĩa vụ kê khai của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm

- 31.1 Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có nghĩa vụ kê khai, cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực những thông tin cần thiết liên quan đến Hợp đồng theo yêu cầu của MB Ageas Life để đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm, hoặc khôi phục hiệu lực

Hợp đồng, hoặc thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này. MB Ageas Life có thể yêu cầu Người được bảo hiểm kiểm tra sức khỏe tại cơ sở y tế được chỉ định. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi Yêu cầu bảo hiểm sẽ do MB Ageas Life thanh toán. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc có yêu cầu thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng do Bên mua bảo hiểm tự thanh toán một phần hoặc toàn bộ theo quy định của MB Ageas Life và của Quy tắc, Điều khoản này. Việc thực hiện kiểm tra sức khỏe (nếu có) và thăm định tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm không thay thế cho nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin theo Khoản này.

31.2 Trường hợp nghĩa vụ kê khai, cung cấp theo Khoản 31.1 bị cố ý vi phạm, theo đó, nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life đã không chấp nhận bảo hiểm, hoặc không chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc không chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc không chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life không có trách nhiệm chi trả Quyền lợi bảo hiểm (bao gồm cả Quyền lợi bảo hiểm đã được MB Ageas Life chấp nhận chi trả trước thời điểm MB Ageas Life phát hiện hành vi vi phạm nghĩa vụ kê khai, cung cấp này) và có quyền hủy bỏ Hợp đồng từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng). MB Ageas Life sẽ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) và có quyền khấu trừ các khoản sau đây:

- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
- Các khoản rút một phần Giá trị tài khoản (nếu có); và
- Khoản nợ (nếu có), và
- Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có), và
- Các Quyền lợi bảo hiểm đã trả (nếu có), và
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành và quản lý Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có) nhưng không vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản.

Tổng số Phí bảo hiểm đã đóng và các khoản khấu trừ nêu trên sẽ được tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng).

Ngoài ra, Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho MB Ageas Life (nếu có).

Hành vi cố ý vi phạm được hiểu là Bên mua bảo hiểm đã biết các thông tin có liên quan đến Hợp đồng theo yêu cầu của MB Ageas Life nhưng cố ý không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không rõ ràng, không đầy đủ, không chính xác (bao gồm cả trường hợp sử dụng giấy tờ giả mạo để giao kết Hợp đồng) khi Yêu cầu bảo hiểm, hoặc khi yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc khi yêu cầu thay đổi các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, hoặc khi yêu cầu chi trả Quyền lợi bảo hiểm.

31.3 Trường hợp nghĩa vụ theo Khoản 31.1 bị vi phạm, nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life vẫn chấp nhận bảo hiểm, hoặc chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life có toàn quyền áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng:

- a) Thu thêm khoản Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro tương ứng với mức tăng rủi ro (nếu có); và/hoặc
- b) Điều chỉnh lại Số tiền bảo hiểm và/hoặc Quyền lợi bảo hiểm; và/hoặc
- c) Không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với những Sự kiện bảo hiểm xảy ra liên quan đến thông tin kê khai, cung cấp không đầy đủ, không chính xác và/hoặc không trung thực.

Trường hợp các thông tin chính xác không ảnh hưởng đến mức tăng rủi ro, không ảnh hưởng đến tính hiệu lực của Hợp đồng và các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, và MB Ageas Life không cần thiết phải thực hiện các điều chỉnh Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro/Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm thì Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực theo Quy tắc, Điều khoản này.

Điều 32 Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế Hoa Kỳ đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho MB Ageas Life tại thời điểm Yêu cầu bảo hiểm và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian Hợp đồng có hiệu lực:

- a) Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ; và
- b) Mã số thuế tại Hoa Kỳ; và
- c) Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; và
- d) Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ.

MB Ageas Life được phép cung cấp các thông tin theo Điều này và thông tin liên quan đến Hợp đồng (số Hợp đồng, Giá trị tài khoản hoặc Giá trị hoàn lại (nếu có) tính đến thời điểm cung cấp thông tin) cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

Điều 33 Miễn truy xét

- 33.1** Khi Người được bảo hiểm còn sống, các nội dung kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong Yêu cầu bảo hiểm và các giấy tờ có liên quan sẽ được MB Ageas Life miễn truy xét sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc kể từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất (lần sau cùng), tùy thuộc ngày nào xảy ra sau.
- 33.2** Quy định tại Khoản 33.1 sẽ không được áp dụng trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin theo Điều 31.

Điều 34 Chấm dứt Hợp đồng

- 34.1** Trong thời gian Hợp đồng đang có hiệu lực, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau, tùy thuộc thời điểm nào đến trước:
- 34.1.1 Ngày đáo hạn Hợp đồng; hoặc
 - 34.1.2 Ngày Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
 - 34.1.3 Ngày Người được bảo hiểm bị TTTBVV và Quyền lợi bảo hiểm TTTBVV theo Khoản 1.2 được chấp nhận chi trả; hoặc
 - 34.1.4 Ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 11, hoặc Khoản 14.4, hoặc Khoản 19.4, hoặc Khoản 21.3, hoặc Khoản 23.2; hoặc
 - 34.1.5 Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo quy định tại Khoản 25.3, hoặc Điểm 35.1.4; hoặc
 - 34.1.6 Hợp đồng bị hủy bỏ theo quy định tại Điều 10, hoặc Điểm 30.1.2, hoặc Khoản 31.2; hoặc
 - 34.1.7 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp đồng này.
- 34.2** MB Ageas Life sẽ hoàn trả các khoản Phí bảo hiểm chưa được phân bổ vào Giá trị tài khoản (nếu có) và thu hồi các khoản đã chi trả cho Hợp đồng phát sinh sau thời điểm Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.

Điều 35 Quyền và nghĩa vụ của MB Ageas Life

35.1 *MB Ageas Life có các quyền sau đây:*

- 35.1.1 Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm; và
- 35.1.2 Yêu cầu BMBH cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Khoản 31.1; và
- 35.1.3 Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Khoản 31.2; và
- 35.1.4 Đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng nếu Bên mua bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Khoản 25.3 và/hoặc trong trường hợp BMBH không chấp nhận yêu cầu về thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm theo Khoản 19.4; và
- 35.1.5 Từ chối giải quyết Quyền lợi tử vong trong trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Điều 4; và
- 35.1.6 Các quyền theo quy định tại Khoản 6.4; Khoản 8.1; Khoản 8.2; Khoản 13.3; Điểm 23.1.1; Khoản 23.2; Điểm 24.2.2; Khoản 24.5; Khoản 38.41; và
- 35.1.7 Các quyền khác (nếu có) theo Quy tắc, điều khoản này và quy định pháp luật.

35.2 *MB Ageas Life có các nghĩa vụ sau đây:*

- 35.2.1 Cung cấp các tài liệu của Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng; và
- 35.2.2 Cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm theo quy định tại Điểm 30.1.1; và
- 35.2.3 Giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 9 và giải thích bằng văn bản lý do từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm; và
- 35.2.4 Bảo mật thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm cung cấp trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm theo quy định tại Khoản 30.2; và
- 35.2.5 Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

Điều 36 Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm

36.1 *Bên mua bảo hiểm có các quyền sau đây:*

- 36.1.1 Yêu cầu MB Ageas Life cung cấp các tài liệu của Hợp đồng theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng; và
- 36.1.2 Yêu cầu MB Ageas Life giải quyết Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm theo quy định tại Điều 1; và
- 36.1.3 Yêu cầu từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm trong Thời gian cân nhắc theo quy định tại Điều 10; và
- 36.1.4 Hủy bỏ Hợp đồng trong trường hợp MB Ageas Life cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại Điểm 30.1.2; và
- 36.1.5 Các quyền theo quy định tại Chương III; Điểm 26.2.2; và
- 36.1.6 Các quyền khác theo quy định của pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

36.2 *Bên mua bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:*

- 36.2.1 Kê khai trung thực, đầy đủ và chính xác các thông tin liên quan đến Hợp đồng theo quy định tại Khoản 31.1; và
- 36.2.2 Đọc và hiểu rõ Quy tắc, Điều khoản sản phẩm, các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng và nội dung khác của Hợp đồng; và
- 36.2.3 Đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 24, Điều 25; và
- 36.2.4 Thông báo cho MB Ageas Life bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi thông tin cá nhân, thay đổi nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm theo quy định tại Khoản 19.1; Khoản 19.2; Khoản 19.3; và
- 36.2.5 Các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 7.3, Khoản 8.1, Khoản 8.2; và
- 36.2.6 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và theo Quy tắc, Điều khoản này.

Điều 37 Giải quyết tranh chấp

- 37.1 Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 37.2 Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền ở Việt Nam.
- 37.3 Thời hiệu khởi kiện là 03 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp hoặc thời hạn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG VI: CÁC ĐỊNH NGHĨA

Điều 38 Các định nghĩa

- 38.1 ***MB Ageas Life/Công ty:*** là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas, có Giấy phép thành lập và hoạt động số 74/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp lần đầu ngày 21 tháng 07 năm 2016.
- 38.2 ***Hợp đồng bảo hiểm (viết tắt là Hợp đồng):*** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

Hợp đồng bao gồm các tài liệu sau:

- Yêu cầu bảo hiểm; và
- Chứng nhận bảo hiểm; và
- Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm và
- Tóm tắt Quy tắc, Điều khoản; và
- Tài liệu minh họa Hợp đồng; và
- Bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính của bên mua bảo hiểm (Bảng phân tích nhu cầu tài chính); và
- (Các) Văn bản sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

Hợp đồng và từng tài liệu cấu thành bộ Hợp đồng được thể hiện dưới hình thức văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành (bao gồm cả Thông điệp dữ liệu được gửi đi, được nhận và được lưu trữ bằng phương tiện điện tử).

38.3 *Yêu cầu bảo hiểm:* thể hiện mong muốn tham gia bảo hiểm và các thông tin cần thiết để MB Ageas Life đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm là tổ chức có thể gửi Yêu cầu bảo hiểm chung cho nhiều Người được bảo hiểm.

38.4 *Bảng câu hỏi sức khỏe:* bao gồm các thông tin về tình trạng sức khỏe do BMBH và NĐBH kê khai, xác nhận và cung cấp cho MB Ageas Life. Bảng câu hỏi sức khỏe là một phần không tách rời của Yêu cầu bảo hiểm.

38.5 *Chứng nhận bảo hiểm:* bao gồm các thông tin cơ bản của Hợp đồng và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng.

38.6 *Tài liệu minh họa Hợp đồng:* là tài liệu minh họa sản phẩm bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này được cung cấp cho Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm.

38.7 *Văn bản sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận thay đổi Hợp đồng:* là văn bản do MB Ageas Life phát hành nhằm sửa đổi, bổ sung và/hoặc xác nhận các thay đổi có liên quan đến Hợp đồng.

38.8 *Bên mua bảo hiểm:* là cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; có Yêu cầu bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này và được MB Ageas Life chấp nhận.

Tại thời điểm giao kết Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định pháp luật hiện hành.

38.9 *Người được bảo hiểm:* cá nhân từ đủ 30 ngày tuổi trở lên đến trước ngày sinh nhật thứ 71 vào Ngày hiệu lực Hợp đồng, có tính mạng và sức khỏe được bảo hiểm, hiện đang cư trú tại Việt Nam và được MB Ageas Life chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

38.10 *Người thụ hưởng:* là cá nhân hoặc tổ chức do Bên mua bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) để nhận Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này. Người thụ hưởng được ghi tên trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

- 38.11** **Số tiền bảo hiểm:** là số tiền được dùng làm cơ sở để xác định Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này. Số tiền bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life thỏa thuận và được ghi tại Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 38.12** **Tuổi bảo hiểm:** là tuổi của Người được bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật đã qua gần nhất với Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc các Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng. Nếu năm dương lịch không có ngày tương ứng của ngày sinh nhật thì ngày cuối cùng của tháng sinh sẽ được coi là ngày sinh nhật của Người được bảo hiểm.
- 38.13** **Ngày hiệu lực Hợp đồng:** Nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm còn sống (còn tồn tại đối với tổ chức) vào thời điểm Yêu cầu bảo hiểm được MB Ageas Life chấp nhận, Ngày hiệu lực Hợp đồng là ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm ước tính của Hợp đồng, hoặc ngày được thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life phù hợp với quy định pháp luật.
- Ngày hiệu lực Hợp đồng phải được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 38.14** **Ngày hiệu lực của Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV** theo Khoản 1.2: là Ngày hiệu lực Hợp đồng.
- 38.15** **Ngày hiệu lực của Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn** theo Khoản 1.3: được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 38.16** **Thời hạn Hợp đồng:** từ Ngày hiệu lực Hợp đồng đến ngày liền trước Ngày đáo hạn Hợp đồng nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hợp đồng. Thời hạn Hợp đồng được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 38.17** **Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV** theo Khoản 1.2: bằng Thời hạn Hợp đồng.
- 38.18** **Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn** theo Khoản 1.3: từ Ngày hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực của Quyền lợi này đến trước Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng tại Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu) nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life.
- 38.19** **Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng:** là ngày tương ứng hàng năm của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng.
- 38.20** **Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng:** là ngày tương ứng hàng tháng của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng.
- 38.21** **Ngày đáo hạn Hợp đồng:** là Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng khi Tuổi bảo hiểm đạt 100 (một trăm) tuổi nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hợp đồng và được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

- 38.22 Năm Hợp đồng:** là một năm dương lịch kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng.
- 38.23 Tháng Hợp đồng:** là một tháng dương lịch kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng.
- 38.24 Phí bảo hiểm ước tính:** là khoản Phí bảo hiểm Bên mua bảo hiểm nộp cùng với Yêu cầu bảo hiểm
- 38.25 Phí bảo hiểm cơ bản:** là khoản tiền được Bên mua bảo hiểm đóng một lần vào Ngày hiệu lực Hợp đồng (không bao gồm Phí bảo hiểm của (các) Sản phẩm bổ trợ), trừ trường hợp phải đóng bổ sung Phí bảo hiểm cơ bản theo Quy tắc, Điều khoản này.
- 38.26 Phí bảo hiểm đóng thêm:** là khoản Phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm đóng thêm sau khi đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản, phù hợp với quy định về Phí bảo hiểm đóng thêm của MB Ageas Life.
- 38.27 Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ:** là phần còn lại của Phí bảo hiểm cơ bản sau khi trừ đi Phí ban đầu, được phân bổ vào Giá trị tài khoản cơ bản.
- 38.28 Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ:** là phần còn lại của Phí bảo hiểm đóng thêm sau khi trừ đi Phí ban đầu, được phân bổ vào Giá trị tài khoản đóng thêm.
- 38.29 Phí bảo hiểm phân bổ:** bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ và Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ.
- 38.30 Phí ban đầu:** là khoản phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và/hoặc Phí bảo hiểm đóng thêm trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản.
- 38.31 Phí bảo hiểm rủi ro:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả các Quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo Khoản 1.2 và Khoản 1.3.
- 38.32 Phí quản lý Hợp đồng:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để duy trì và quản lý Hợp đồng.
- 38.33 Phí hủy bỏ Hợp đồng:** là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn và/hoặc khi xác định Giá trị hoàn lại.
- 38.34 Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản:** là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản.
- 38.35 Phí quản lý Quỹ:** là khoản phí được khấu trừ từ Quỹ liên kết chung trước khi MB Ageas Life công bố Lãi suất công bố để chi trả cho các hoạt động đầu tư và quản lý Quỹ liên kết chung.
- 38.36 Khoản khấu trừ hàng tháng:** bao gồm Phí bảo hiểm rủi ro và Phí quản lý Hợp đồng được MB Ageas Life khấu trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản và/hoặc Giá trị tài khoản đóng thêm (nếu Giá trị tài khoản cơ bản không đủ để khấu trừ) vào ngày phát hành Hợp đồng và Ngày kỷ niệm tháng Hợp đồng khi Hợp đồng đang có hiệu lực.
- 38.37 Giá trị tài khoản cơ bản:** là Giá trị tài khoản được hình thành từ Phí bảo hiểm cơ bản phân bổ và được xác định theo Điều 27.
- 38.38 Giá trị tài khoản đóng thêm:** là Giá trị tài khoản được hình thành từ Phí bảo hiểm đóng thêm phân bổ và được xác định theo Điều 27.
- 38.39 Giá trị tài khoản:** là tổng của Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản đóng thêm.
- 38.40 Giá trị hoàn lại:** bằng Giá trị tài khoản trừ đi Phí hủy bỏ Hợp đồng.

38.41 Khoản nợ: bao gồm tổng số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và lãi phát sinh (nếu có), các khoản Phí bảo hiểm cần thiết phải đóng nhưng chưa đóng (nếu có), nợ Khoản khấu trừ hàng tháng, nợ Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bồi trợ (nếu có) và các khoản tiền khác mà Bên mua bảo hiểm còn nợ MB Ageas Life (nếu có).

Trường hợp Hợp đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 34 và không phù hợp để được khôi phục hiệu lực theo Điều 12 thì tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt hiệu lực, Khoản nợ sẽ không vượt quá tổng các Khoản tiền phải thanh toán/hoàn trả của Hợp đồng.

MB Ageas Life có quyền thu hồi Khoản nợ (nếu có) trước khi thanh toán bất kỳ khoản tiền nào của Hợp đồng hoặc trong bất kỳ trường hợp chấm dứt/mất hiệu lực Hợp đồng, thay đổi điều kiện Hợp đồng nào theo Quy tắc, Điều khoản này.

38.42 Quỹ liên kết chung (“Quỹ”): được hình thành từ Phí bảo hiểm phân bổ của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm liên kết chung do MB Ageas Life phát hành và được đầu tư, quản lý độc lập với quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ Hợp đồng khác của MB Ageas Life, phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhằm đảm bảo quyền lợi của Bên mua bảo hiểm, mục tiêu đầu tư của Quỹ là nhằm đạt được lợi nhuận đầu tư ổn định và sinh lời với khả năng thanh khoản cao. Các tài sản đầu tư của Quỹ tập trung chủ yếu vào trái phiếu Kho bạc Nhà nước, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, chứng khoán có thu nhập cố định, các công cụ của thị trường tiền tệ và các kênh đầu tư khác. MB Ageas Life có toàn quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, và toàn quyền ủy thác quyền quyết định đầu tư này cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức phù hợp với các điều kiện theo quy định của MB Ageas Life. MB Ageas Life sẽ thường xuyên cập nhật chiến lược, chính sách, mục tiêu đầu tư và cơ cấu tài sản đầu tư của Quỹ trên Trang thông tin điện tử (website) của MB Ageas Life.

38.43 Lãi suất công bố: là lãi suất được xác định từ kết quả đầu tư thực tế của Quỹ sau khi trừ đi Phí quản lý Quỹ và được MB Ageas Life công bố định kỳ trên Trang thông tin điện tử (website) của Công ty.

38.44 Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản: là lãi suất được áp dụng để tính Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản và là số lớn hơn giữa Lãi suất công bố và Lãi suất cam kết tối thiểu áp dụng cho Giá trị tài khoản cơ bản theo Khoản 2.1, tương ứng tại mỗi kỳ tính Khoản lãi tích lũy.

38.45 Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm: là lãi suất được áp dụng để tính Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm và là số lớn hơn giữa Lãi suất công bố và Lãi suất cam kết tối thiểu áp dụng cho Giá trị tài khoản đóng thêm theo Khoản 2.1, tương ứng tại mỗi kỳ tính Khoản lãi tích lũy.

38.46 Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản: là khoản lãi tích lũy vào Giá trị tài khoản cơ bản áp dụng Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản tại mỗi kỳ tính Khoản lãi tích lũy.

38.47 Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm: là khoản lãi tích lũy vào Giá trị tài khoản đóng thêm áp dụng Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm tại mỗi kỳ tính Khoản lãi tích lũy.

38.48 Khoản lãi tích lũy: là tổng của Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản và Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản đóng thêm tại mỗi kỳ tính Khoản lãi tích lũy phù hợp với quy định của MB Ageas Life.

38.49 Sự kiện bảo hiểm: là sự kiện Tử vong hay TTTBVV của Người được bảo hiểm thỏa mãn các điều kiện để MB Ageas Life chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

38.50 Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (viết tắt là TTTBVV): là trường hợp

38.50.1 Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) tay được tính từ cổ tay trở lên, (ii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên, (iii) mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn.

Hoặc

38.50.2 Người được bảo hiểm bị thương tật từ 81% trở lên;

38.50.3 Trừ trường hợp đứt rời bộ phận cơ thể, tình trạng TTTBVV nêu trên phải:

- a) Được cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên giám định và xác nhận bằng văn bản hợp pháp; và
- b) Đối với trường hợp liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của bộ phận cơ thể theo Điểm 38.50.1 và/hoặc trường hợp thương tật theo Điểm 38.50.2, việc giám định và xác nhận như tại Tiết 38.50.3.a) chỉ được thực hiện sau 180 ngày liên tục tính từ ngày bị TTTBVV.

38.51 Bác sĩ: là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được thực hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật của nước sở tại nơi Người được bảo hiểm tiến hành việc khám và điều trị. Bác sĩ không được đồng thời là Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, Người thụ hưởng, Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, cha/mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị/em ruột, cháu ruột, ông/bà ruột, Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm và/hoặc Bên mua bảo hiểm trừ trường hợp những người này làm việc theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

38.52 Bệnh có sẵn: là tình trạng bệnh tật hoặc thương tật của Người được bảo hiểm đã được bác sĩ khám, chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại bệnh viện/cơ sở y tế được thành lập hợp pháp hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) tự kê khai được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Bệnh có sẵn.

- 38.53 *Bệnh bẩm sinh/Dị tật bẩm sinh:*** là những bất thường về cấu trúc, chức năng của bất kỳ cơ quan, bộ phận cơ thể nào được hình thành trên thai nhi trong quá trình mang thai của người mẹ, có thể xuất hiện tại bất kỳ thời điểm nào. Bệnh phát sinh do nhiều nguyên nhân như di truyền, đột biến, nhiễm trùng, nhiễm virus hay những rối loạn xảy ra trong quá trình hình thành và phát triển phôi thai. Bệnh có thể được cơ quan y tế mô tả dưới nhiều tên gọi khác nhau như “Bệnh bẩm sinh”, “Dị tật bẩm sinh”, “khuyết tật bẩm sinh”, “khiếm khuyết bẩm sinh”. Việc xác định Bệnh bẩm sinh phải do Bác sĩ hành nghề hợp pháp thực hiện.
- 38.54 *Tai nạn:*** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể của Người được bảo hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
- 38.55 *Tai nạn thông thường:*** là Tai nạn xảy ra đối với Người được bảo hiểm nhưng không phải là Tai nạn giao thông công cộng.
- 38.56 *Tai nạn giao thông công cộng:*** là Tai nạn xảy ra đối với Người được bảo hiểm khi đang là hành khách có mua vé hoặc trả phí trên các Phương tiện giao thông công cộng của các đơn vị vận tải hành khách được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật.
- 38.57 *Phương tiện giao thông công cộng:*** là các phương tiện vận chuyển theo lịch trình thường xuyên, theo các tuyến đường đã được xác lập và dành cho các hành khách có mua vé, như: xe buýt/ô tô/tàu thủy/phà chở khách tuyến cố định, tàu bay/tàu hỏa/tàu điện chở khách tuyến cố định.
- 38.58 *Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ:*** là Quyền lợi bảo hiểm bổ sung được Bên mua bảo hiểm mua kèm theo Hợp đồng này, phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Quyền lợi bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ liên quan được nêu tại Quy tắc, điều khoản của Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ.
- 38.59 *Sản phẩm bổ trợ:*** là sản phẩm bảo hiểm bổ sung được Bên mua bảo hiểm mua kèm theo Hợp đồng này, phù hợp với quy định của MB Ageas Life. Quyền lợi bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ liên quan được nêu tại Quy tắc, điều khoản của Sản phẩm bổ trợ.
- 38.60 *Lưu ý:*** Trừ trường hợp nêu rõ nguồn tài liệu khác, các Điều, Khoản, Điểm được trích dẫn được hiểu là theo Quy tắc, Điều khoản này./.